

## Phương hướng xây dựng Đà Nẵng - Thành phố môi trường thế giới

### Hợp tác đối tác

03/07/2009

Sở GTVT, TP. Đà Nẵng

Đoàn Nghiên cứu JICA

1

## Các công việc đã thực hiện?

1. Rà soát các tài liệu, dự án quy hoạch và khảo sát phỏng vấn
2. Lập ma trận môi trường (tất cả các ngành)
3. Xác định các vấn đề môi trường ưu tiên dài hạn với tầm nhìn dài hạn
4. Tập trung vào vấn đề quản lý tổng hợp nguồn nước (IWRM), quản lý tổng hợp vùng bờ (ICZM) và quản lý thiên tai liên quan đến nước và các khu vực bờ biển.
5. Nỗ lực trong tương lai dựa vào các xu hướng quốc tế và đề xuất liên kết cùng với tầm nhìn quy hoạch của DACRISS (hiện tại)

2

## Tầm nhìn TP Đà Nẵng đến năm 2025: Tổng quan

- ❖ Là trung tâm lớn với các khu đô thị xây dựng ở phía Bắc Quảng Nam và một cực khác tại Huế
- ❖ Dân số đông/ mật độ đô thị cao (ít được kiểm soát tại Quảng Nam), mật độ dân số thấp hơn tại các quận ngoại thành
- ❖ Phân cực kinh tế: Huế, Đà Nẵng/Hội An, Tam Kỳ/KKT Chu Lai, KKT Dung Quất /Vạn Tường
- ❖ Cạnh tranh kinh tế thế giới mạnh trong khu vực
- ❖ Các cơ sở hạ tầng lớn với trục giao thông Bắc-Nam, trục đô thị và ven biển chính
- ❖ Liên kết hơn nữa vấn đề môi trường trong lĩnh vực kinh tế (quy định trong ngành nuôi trồng thủy sản /nông nghiệp, kiểm soát ô nhiễm và công nghiệp, v.v...)
- ❖ Thu ngân sách địa phương cao hơn
- ❖ Giá trị dịch vụ/kinh tế tri thức tăng cao
- ❖ Đà Nẵng cạnh tranh để trở thành một trong các thành phố kiểu mẫu của Đông Nam Á về phát triển đô thị thân thiện với môi trường
- ❖ Hiện đại hóa hệ thống hành động công cộng định hướng năng lực điều tiết mạnh hơn và ít năng lực kỹ thuật hơn (thuê ngoài)
- ❖ Dân số tăng lên vào cuối thập niên và khi mực nước biển tăng sẽ gây áp lực về đất ở cho người dân?

3

## Tầm nhìn TP Đà Nẵng đến năm 2025: Môi trường và hành vi

- ❖ Đáp ứng tốt hơn các nhu cầu cơ bản, sử dụng dịch vụ nhiều hơn
- ❖ Điều kiện sống cao hơn (thu nhập bình quân đầu người)
- ❖ Nâng cao trình độ giáo dục
- ❖ Tham gia nhiều hơn nữa của khu vực tư nhân trong lĩnh vực môi trường (kể cả tham gia về tài chính)
- ❖ Chất lượng môi trường /chất lượng cuộc sống là khả năng quan trọng để Đà Nẵng thu hút đầu tư và nguồn nhân lực có tay nghề cao
- ❖ Phòng chống hơn nữa các rủi ro thiên nhiên/công nghiệp
- ❖ Áp lực giữa con người sử dụng tài nguyên có hạn: tài nguyên đất, nước, biển, không gian xanh.
- ❖ Mối quan hệ trong cộng đồng có nguy cơ căng thẳng do nguồn tài nguyên hạn hẹp: đất, nước, biển, không gian xanh.
- ❖ Nâng cao giá trị của các phương pháp quản lý trong giải quyết vấn đề
- ❖ Nhận thức về danh tiếng quốc tế/quốc gia (có hành động tốt / tốt nhất)
- ❖ Nhạy bén hơn nữa đối với các vấn đề mang tính dài hạn
- ❖ Vai trò của phụ nữ trong xã hội tác động đến các ưu đãi xã hội
- ❖ Trở lại với văn hóa hài hòa với thiên nhiên?

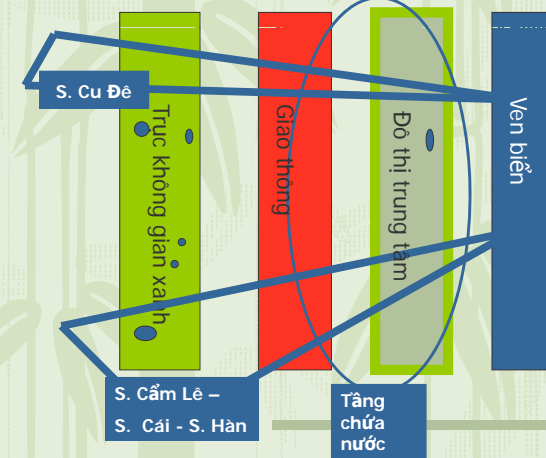
4

## Tầm nhìn của TP. Đà Nẵng đến năm 2025: Ưu tiên đến 3 vấn đề chính

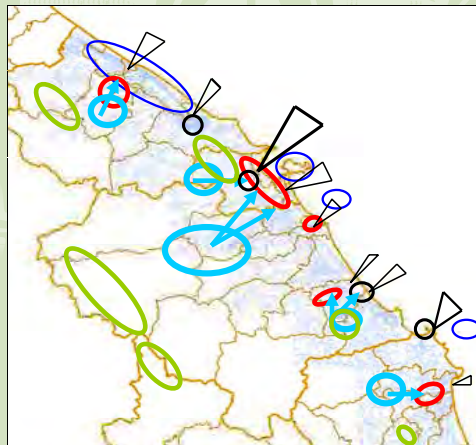
- ❖ **Lưu vực sông**
  - ❑ Lòng sông và khu vực ven sông: sông Hương (TTH), sông Cu Đê (ĐN), sông Vu Gia-Thu Bồn (QNam – ĐN), Tam Kỳ (QNam), Trà Khúc (QNgãi)
  - ❑ Hồ, hồ chứa nước (Tả Trạch, Hương Điền, Bình Điền (TTH), Hòa Trung, Đồng Nghệ, Sông Bắc trong tương lai và Trung An (ĐN), Hà Tre, Phú Ninh, Khe Tân, Việt An, Thạch Bàn, Vĩnh Trinh, Phước Hà, Cao Ngạn (QNam)
  - ❑ Vùng đầm lầy lục địa
  - ❑ Nước ngầm
- ❖ **Biển & ven biển**
  - ❑ Đầm phá, cửa sông, và vùng đầm lầy ven biển: Tam Giang – Cầu Hai, Lăng Cô (TTH), Cu Đê và sông Hàn (ĐN), Hội An và vùng ẩm ướt thuộc Núi Thành (QNam), vùng châu thổ sông Thu Bồn (QNam)
  - ❑ Bãi biển: Thuận An, Lăng Cô, Cảnh Dương (TTH), Đà Nẵng và Biển Đông (ĐN), Hà My, Cửa Đại, Bình Minh, Tam Thanh, Bãi Rạng (QNam)
  - ❑ Đảo và đảo nhỏ: Cù Lao Chàm (QNam), Lý Sơn (QNgãi)
  - ❑ Sơn Trà, biển Đông (ĐN), sông Trường Giang (QNam)
  - ❑ Biển và các đảo xa (lập các khu bảo tồn theo mùa và lâu dài?)
- ❖ **Khu vực cây xanh – khu bảo tồn đa dạng sinh học trên đất**
  - ❑ Vườn quốc gia: Bạch Mã (TTH)
  - ❑ Bảo tồn thiên nhiên: Cao Muôn (QNgãi), Bà Nà Núi Chúa, Sơn Trà (ĐN), Cù Lao Chàm, hồ Phú Ninh (QNam)
  - ❑ Các rừng và núi khác
  - ❑ Các khu vực thiên nhiên gắn với di sản văn hóa (lăng mộ, làng dân tộc thiểu số, di tích lịch sử,...)

## Tầm nhìn TP Đà Nẵng đến năm 2025:

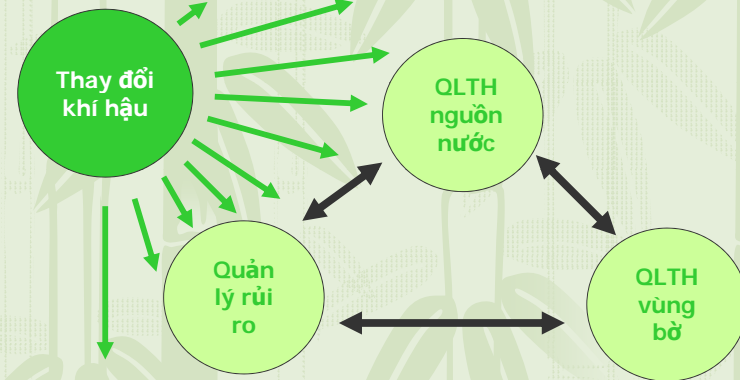
### ❖ 4 trục và các sông vào năm 2025



## Các hành lang và trục quy mô vùng



## Tầm nhìn TP. Đà Nẵng đến năm 2025



## QLTH nguồn nước: Chương trình hành động đến năm 2025

### ✦ Các chương trình thực hiện liên tỉnh

- ✦ Tăng cường năng lực của Tổ chức lưu vực sông Vu gia Thu Bồn, Tổ chức lưu vực sông Hương và phối hợp giữa Sở TNMT và Sở NNPTNT, Bộ TNMT và Bộ NNPTNT ✦
- ✦ Quy hoạch vi mô, QH qui mô trung: Quản lý các sông ở từng địa phương ✦
- ✦ Công cụ quy hoạch liên quan đến tất cả các ngành (cụ thể là ngành năng lượng, hạ tầng, du lịch, v.v...) phải phù hợp với Quy hoạch quản lý nguồn nước
- ✦ Nguyên tắc người gây ô nhiễm phải trả phí và hệ thống quan trắc
- ✦ Thiết lập hệ thống cam kết với người sử dụng nước: các hợp đồng về hồ, sông, quy định với các nhà công nghiệp
- ✦ Thực hiện các hợp đồng với người sử dụng nước: hợp đồng về sông- hồ, thỏa thuận với các nhà sản xuất công nghiệp,...
- ✦ Thiết lập hệ thống thông tin (về chất lượng nước cho các nhà quản lý và tất cả người sử dụng nước)
- ✦ Tăng cường năng lực cho các cơ quan thuộc ngành nước (giảm thất thoát nước, phân phối nước, xử lý nước thải...)
- ✦ Chiến dịch nâng cao nhận thức cộng đồng (phí nước và nước thải, tiết kiệm nước, tái sử dụng nước, v.v...)
- ✦ Xây dựng cơ sở hạ tầng (nhà máy xử lý nước thải, mạng lưới ống, hồ chứa, khu vực ngập lụt, v.v...), kể cả các giải pháp kỹ thuật (kỹ thuật hồ lọc sinh hóa,...) ✦
- ✦ Xem xét việc chuyển nhượng nước thô giữa các tỉnh (quản lý rủi ro) ✦?
- ✦ Công cụ quy hoạch và quản lý: cơ sở dữ liệu và bản đồ, mô phỏng và dự báo, chi phí kinh tế (chi phí bên ngoài, chi phí cơ hội, v.v...), các chỉ số đánh giá...

## QLTH vùng bờ: Chương trình hành động đến năm 2025

### ✦ Chương trình phối hợp liên tỉnh

- ✦ Quy hoạch quản lý tổng hợp vùng bờ, tăng thẩm quyền và đủ nguồn lực cho Sở TNMT, phối hợp chặt chẽ giữa Bộ TNMT và tổ chức PEMSEA ✦
- ✦ Chú trọng đến vấn đề gia tăng mực nước biển làm ảnh hưởng đến diện tích đất (theo bản đồ của DaCRISS) và xem xét các kỹ thuật bảo vệ đất
- ✦ Tăng cường các quy định và đảm bảo tính thống nhất giữa các quy định của các tỉnh ✦
- ✦ Công cụ quy hoạch liên quan đến tất cả các ngành (đặc biệt là ngành năng lượng, hạ tầng, du lịch, v.v...) phải phù hợp cho quản lý tổng hợp vùng bờ
- ✦ Tiếp tục phát triển hệ thống quản lý thông tin liên kết, áp dụng cho cả các tỉnh lân cận ✦
- ✦ Tạo quỹ ủy thác cho 3 khu vực bảo tồn biển (Tam Giang, Sơn Trà, Cù Lao Chàm), có thể là 1 quỹ chung cho cả 3 khu vực ✦
- ✦ Ký hợp đồng với các nhà tài trợ dự án (nước thải, chất thải rắn), có thể kèm các điều kiện được vay vốn ngân hàng
- ✦ Đài quan sát biển và ven biển (kể cả quan sát thay đổi khí hậu) và thông tin đến người dân để nâng cao nhận thức ✦
- ✦ Phối hợp bảo vệ vùng bờ (xói mòn) để phòng tránh sự cố xảy ra từ tỉnh này sang tỉnh khác ✦
- ✦ Xây dựng nghiên cứu - phát triển và đào tạo tại Đà Nẵng và Huế ✦
- ✦ Tiếp tục chống khai thác và buôn bán trái phép tài nguyên biển địa phương
- ✦ Công cụ: cơ sở dữ liệu và bản đồ, mô hình mẫu, tính toán kinh tế, chỉ số đánh giá kết quả ✦ ...

## Quản lý rủi ro: Chương trình hành động đến năm 2025

### ✦ Các chương trình phối hợp liên tỉnh

- ✦ Theo dõi bão, lụt, ngập, sụt lún đất, tác động của mực nước biển tăng (nhiễm mặn, xói mòn,...), sụt lún mặt đất - kiểm tra động đất/sóng thần
- ✦ Theo dõi dịch bệnh trong tình hình ô nhiễm nhanh (kể cả bệnh động vật học trong ngành nông nghiệp), tràn dầu (giao thông đường thủy và cháy rừng).
- ✦ Theo dõi tình hình thiếu nước (hạn hán, thiên tai) và chuyển nhượng nước
- ✦ Tránh chia tách trách nhiệm. Tổ chức thể chế theo sự phát triển của tp Đà Nẵng – vấn đề môi trường phức tạp hơn
- ✦ Tổ chức thể chế để theo dõi môi trường thành phố Đà Nẵng- vấn đề môi trường phức tạp hơn
- ✦ Bản đồ nguy cơ và giấy phép xây dựng. Được tổ chức cùng với việc tăng giá đất
- ✦ Công tác thực hiện: cải tạo sông, bảo vệ bờ biển, vùng đệm,
- ✦ Hệ thống bảo hiểm kể cả kế hoạch quản lý rủi ro , at the level of large institutions
- ✦ Biện pháp thực hiện: chính sách sử dụng đất và bảo vệ khu vực ven biển: trồng cây, bảo vệ bờ biển, đê đập, vùng đệm, vùng đầm lầy, v.v... ✦
- ✦ Quan sát: hình ảnh vệ tinh, hệ thống laser (LIDAR) để quan sát các hiểm nguy cấp và tác động lâu dài ✦
- ✦ Phân tích rủi ro – và thông tin đến người dân các kế hoạch phòng chống rủi ro để phòng chống thiệt hại.
- ✦ Hệ thống quan trắc/ cảnh báo cùng các quyết định và phản ứng kịp thời (trong trường hợp khẩn cấp), bao gồm phương án liên lạc / giao thông trong tình huống khẩn cấp ✦
- ✦ Biện pháp khẩn cấp trong trường hợp dân số tăng: các kế hoạch an toàn - tái định cư tạm thời tại các tỉnh lân cận ✦
- ✦ Phối hợp liên tỉnh và cả nước: trao đổi dữ liệu, quy định, cơ sở hạ tầng, tài chính, ODA ✦

### Vấn đề tài chính và kinh tế (1)

Nguồn kinh phí / kinh tế Economics	Dự báo xu hướng chính	15 năm tới	Khả năng xu hướng diễn ra
ODA	Nên giảm bớt tại Đà Nẵng và TTHuế và tăng lên cho Quảng Nam và Quảng Ngãi	↗ ↘	☹☹☹
PPP = phối hợp công – tư	Có nhiều hơn tại các thành phố lớn và khu kinh tế trước tiên ở ngành cấp nước sau đó đến nước thải và rác thải. Có thể phát triển nhanh hơn nếu huy động được vốn địa phương	↗	☹☹
Các nguồn kinh phí: khoản tín dụng ngân hàng phát triển Việt Nam, trái phiếu, quỹ ủy thác, cổ phần hóa các công ty dịch vụ công ích	Nên phát triển cho Đà Nẵng, Huế, khu công nghiệp – nhưng không nên vượt mức dự tính	↗	☹☹
Điều chỉnh mức phí (nước và nước thải, rác thải) kể cả nguyên tắc người gây ô nhiễm phải trả tiền	Khả năng lớn hơn tại các thành phố lớn	↗	☹☹
Khoản thu từ thuế (ngân sách địa phương) phân bổ cho môi trường	Nên tăng lên tại các thành phố lớn và khu kinh tế	↗	☹☹
Thực hiện quy hoạch và xây dựng dự án	Nên tăng lên tại các thành phố lớn	↗	☹☹☹
Vận hành và bảo trì/ kỹ năng và hiệu quả dịch vụ	Nên tăng lên tại các thành phố lớn (phân tích chi phí, giảm thất thoát nước, tự động hóa,...) nhưng sau khi đầu tư	↘ ↗	☹☹☹☹
Quản lý (tham gia của quận huyện, nhận thức người dân) và tổ chức/sắp xếp thể chế	Nên có các giải pháp mới, kể cả đầu tư liên tỉnh để làm giảm chi phí đầu tư	↗	☹☹

**Vấn đề tài chính và kinh tế (2)**

Nguồn kinh phí	Dự báo xu hướng chính	15 năm tới	Khả năng xu hướng diễn ra
Các tiêu chuẩn môi trường	Cần tăng cường	↗ →	⊕ ⊕
Đầu tư mới và lĩnh vực môi trường bao gồm chi phí đất, công nghệ và tái định cư	Tăng nhu cầu: nhà máy xử lý nước thải, rác thải, hạ tầng cho những tác động của thay đổi khí hậu, quản lý rủi ro. Tăng nhanh tại Đà Nẵng, Huế hơn khu vực nông thôn.	↗	⊕ ⊕ ⊕ ⊕
Thu thập kiến thức, dữ liệu và chuyên môn	Cần tăng cường	↗	⊕ ⊕ ⊕
Vận hành và bảo trì	Nên tăng cùng với chi phí nhân công, năng lượng và các chi phí tài nguyên khác (kể cả nước) nhưng ngang với năng suất đạt được	↗	⊕ ⊕ ⊕ ⊕
<b>Kết quả</b>	<b>Dự báo các xu hướng chính</b>	<b>15 năm tới</b>	<b>Khả năng xu hướng diễn ra</b>
Tổng chi phí (chi phí bên trong và ngoài)	Giảm	↘	⊕ ⊕ ⊕